

Số: 01/2018/QĐST-KDTM

N, ngày 15 tháng 8 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH TUYÊN QUANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Quan Văn Ngụ

2. Ông: Nguyễn Đức Nhâm.

Căn cứ các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2018/TLST-KDTM, ngày 20 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn C

Địa chỉ: Số nhà 279A, tổ 33, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn C - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc: Bà Vũ Thị Thùy T, sinh năm 1990 – Nhân viên kế toán Công ty TNHH C (Giấy ủy quyền ngày 12/5/2018).

Địa chỉ: Xóm 7, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn T

Địa chỉ: Tổ 17, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ma Thế Đ - Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH T có trách nhiệm thanh toán cho công ty TNHH C số tiền nợ gốc là 228.308.965 đồng và số tiền lãi do chậm thanh toán kể từ ngày 05/11/2016 đến ngày 07/10/2017 là 13.685.854 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi là 241.994.819đ (Hai trăm bốn mươi một triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn tám trăm mười chín đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của công ty TNHH C, nếu công ty TNHH T chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Công ty TNHH T phải chịu 12.100.000đ (Mười hai triệu một trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hoàn trả cho công ty TNHH C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.050.000đ (Sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000094 ngày 20/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lương Thị Huệ